

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ: KHOA HỌC TỰ NHIÊN

MÔN KHTN – KHỐI 6

(Từ ngày 11/09/2023 đến ngày 16/09/2023)

BÀI 3: QUY ĐỊNH AN TOÀN TRONG PHÒNG THỰC HÀNH. GIỚI THIỆU MỘT SỐ DỤNG CỤ ĐO – SỬ DỤNG KÍNH LÚP VÀ KÍNH HIỂN VI QUANG HỌC

A. LÝ THUYẾT

I. QUY ĐỊNH AN TOÀN KHI HỌC TRONG PHÒNG THỰC HÀNH

Để an toàn tuyệt đối khi học tập trong phòng thực hành, các em cần tuân thủ nội quy thực hành sau đây:

1. Không ăn, uống, làm mất trật tự trong phòng thực hành.
2. Cặp, túi, ba lô phải để đúng nơi quy định. Đầu tóc gọn gàng, không đi giày, dép cao gót.
3. Sử dụng các dụng cụ bảo hộ(kính bảo vệ mắt, găng tay lấy hóa chất, khẩu trang thí nghiệm...)khi làm thí nghiệm.
4. Chỉ làm các thí nghiệm, các bài thực hành khi có sự hướng dẫn và giám sát của GV.
5. Thực hiện đúng nguyên tắc khi sử dụng hóa chất, dụng cụ, thiết bị trong phòng thực hành.
6. Biết cách sử dụng thiết bị chữa cháy có trong phòng thực hành. Thông báo ngay với giáo viên khi gặp các sự cố mất an toàn như hóa chất bắn vào mắt, bỏng hóa chất, bỏng nhiệt, làm vỡ dụng cụ thủy tinh, gây đổ hóa chất, cháy nổ, chập điện...
7. Thu gom hóa chất, rác thải sau khi thực hành và để đúng nơi quy định.
8. Rửa tay thường xuyên trong nước sạch và xả phòng khi tiếp xúc với hóa chất và sau khi kết thúc buổi thực hành.

II. KÍ HIỆU CẢNH BÁO TRONG PHÒNG THỰC HÀNH

Mỗi kí hiệu cảnh báo thường có hình dạng và màu sắc riêng để dễ nhận biết. Ví dụ

- Kí hiệu cảnh báo cấm : hình tròn, viền đỏ, nền trắng.
- Kí hiệu cảnh báo các khu vực nguy hiểm: hình tam giác đều, viền đen hoặc đỏ, nền vàng.
- Kí hiệu cảnh báo nguy hại do hóa chất gây ra: hình vuông , viền đen, nền đỏ cam.
- Kí hiệu cảnh báo chỉ dẫn thực hiện: hình chữ nhật, nền xanh hoặc đỏ.



Mỗi kí hiệu cảnh báo thường có hình dạng và màu sắc riêng để dễ nhận biết.

III. GIỚI THIỆU MỘT SỐ DỤNG CỤ ĐO

- Dụng cụ đo là các dụng cụ dùng để đo các đại lượng vật lí của một vật thể (kích thước, thể tích, khối lượng, nhiệt độ,...)
- Cần chọn dụng cụ có giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất phù hợp với vật cần đo và phải tuân thủ quy tắc đo của dụng cụ đó.

IV. KÍNH LÚP VÀ KÍNH HIỂN VI QUANG HỌC

- **Kính lúp:**



+ Cấu tạo: Mặt kính, khung kính, tay cầm (giá đỡ).

+ Cách sử dụng: Cầm kính lúp và điều chỉnh khoảng cách giữa kính với vật cần quan sát cho tới khi quan sát rõ vật.

- **Kính hiển vi:** Độ phóng đại 40-3000 lần.



+ Cấu tạo: 4 hệ thống chính là giá đỡ, phóng đại, chiếu sáng và điều chỉnh.

+ Cách sử dụng;

Bước 1: Chuẩn bị kính.

Bước 2: Điều chỉnh ánh sáng.

Bước 3: Quan sát mẫu vật bằng cách đặt tiêu bản lên mâm kính, điều chỉnh ốc sơ cấp và vi cấp để nhìn rõ các chi tiết bên trong.

B. VÍ DỤ MINH HỌA

Bài 1: Cách sử dụng cốc chia độ, ống đong để đo thể tích chất lỏng.

TH: Gồm 5 bước:

- + Ước lượng thể tích chất lỏng cần đo
- + Chọn cốc chia độ/ống đong thích hợp với thể tích cần đo
- + Đặt cốc chia độ/ống đong thẳng đứng, cho chất lỏng vào bình
- + Đặt mắt nhìn ngang với độ cao mức chất lỏng trong cốc/ống
- + Đọc và ghi kết quả đo theo vạch chia gần nhất với mức chất lỏng trong cốc/ống đong

Bài 2. Cách sử dụng pipet nhỏ giọt để hút chất lỏng.

TH. Gồm 3 bước: (Chú ý: Luôn giữ pipet ở tư thế thẳng đứng)

- + Bóp trước một lực nhỏ ở phần đầu cao su hoặc đầu nhựa
- + Nhúng đầu pipet vào chất lỏng cần hút, sau đó nhả tay từ từ để hút chất lỏng lên
- + Bóp nhẹ để nhả từng giọt một (mỗi giọt có thể tích khoảng 50Microlit, 20 giọt là 1 ml)

PHIẾU HỌC TẬP

Tự luận

Bài 1: Hoàn thiện quy trình đo, sắp xếp thứ tự nội dung các bước trong bảng SGK trang 15

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Kính lúp và kính hiển vi thường được dùng để quan sát những vật có đặc điểm như thế nào?

.....

.....

.....

.....

.....

Trắc nghiệm

1. Quy định nào sau đây là quy định của phòng thực hành?

- A. Được ăn, uống trong phòng thực hành khi đói.
- B. Có thể tự ý làm các bài thực hành cơ bản.
- C. Có thể tự ý xử lý khi gặp sự cố xảy ra.
- D. Cặp, túi, ba lô phải để đúng nơi quy định.

2. Kí hiệu trong phòng thực hành sau đây có ý nghĩa gì?

- A. Cảnh báo có lửa.
- B. Cảnh báo hòa hoạn.
- C. Chất dễ cháy.
- D. Chất khó cháy.



3. Khi gặp sự cố mất an toàn trong phòng thực hành, em cần:

- A. Báo cáo ngay với giáo viên trong phòng thực hành.
- B. Tự xử lý và không báo với giáo viên.
- C. Nhờ bạn xử lý sự cố.
- D. Tiếp tục làm thí nghiệm.

4. Kí hiệu cảnh báo nào cho biết chất độc môi trường?



5. Khi quan sát gân lá cây ta nên chọn loại kính nào?
- A. Kính có độ. C. Kính hiển vi.
B. Kính lúp. D. Kính hiển vi và kính lúp đều được.
6. Dụng cụ ở hình bên tên gọi là gì và thường dùng để làm gì?
- A. Ống pipette, dùng lấy hoá chất.
B. Ống bơm tiêm, dùng chuyển hoá chất cho cây trồng.
C. Ống bơm hoá chất, dùng để làm thí nghiệm.
D. Ống bơm khí, dùng để bơm không khí vào ống nghiệm.
7. Hành động nào sau đây không thực hiện đúng quy tắc an toàn trong phòng thực hành?
- A. Làm thí nghiệm theo hướng dẫn của giáo viên.
B. Làm theo các thí nghiệm xem trên internet.
C. Đeo gang tay khi làm thí nghiệm với hóa chất.
D. Rửa sạch tay sau khi làm thí nghiệm.
8. Kí hiệu cảnh báo nào sau đây cho biết em đang ở gần vị trí có hóa chất độc hại?



DẶN DÒ

- Chép nội dung lý thuyết vào tập.
- Làm bài tập trong phiếu học tập.

Mọi thắc mắc Quý Phụ huynh vui lòng liên lạc:

- | | |
|---------------|-----------------|
| - Thầy Hiền | SĐT: 0937013009 |
| - Thầy Châu | SĐT: 0974498493 |
| - Thầy Tài | SĐT: 0384016912 |
| - Thầy Tâm | SĐT: 0779442859 |
| - Cô Tiểu Y | SĐT: 0389928322 |
| - Cô Huệ | SĐT: 0785656236 |
| - Cô Thu Hiền | SĐT: 0397683174 |